

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Thực trạng và nhiệm vụ, giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, phụ trách

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, ngày 10/8/2023 của Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án “Giải pháp chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”. Trong đó: Giao các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương chỉ đạo xây dựng chuyên đề: *Thực trạng và nhiệm vụ, giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, phụ trách*. Căn cứ kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai báo cáo như sau:

I. Tình hình

1. Thực trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp xảy ra trong phạm vi lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ quan, đơn vị, địa phương thời gian qua

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, tỉnh Đồng Nai đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 có nhiều thuận lợi cơ bản: Những kết quả đạt được ở nhiệm kỳ trước tạo tiền đề cho bước phát triển tiếp theo; Trung ương có nhiều chủ trương, nghị quyết mới tạo điều kiện cho sự phát triển của tỉnh; Tỉnh ủy đã chỉ đạo cụ thể hóa nghị quyết bằng các chương trình, kế hoạch, đề án để tập trung chỉ đạo thực hiện; niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Tỉnh ủy và các cấp ủy tiếp tục được củng cố, tăng cường, là những nhân tố quan trọng, tác động tích cực, tạo điều kiện thuận lợi trong thực hiện nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực. Trên địa bàn tỉnh, các cấp, các ngành thực hiện quyết liệt các kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và các lĩnh vực đột phá. Nhiều dự án lớn

liên quan đến đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính ngân sách đã và đang chuẩn bị thực hiện như: Cảng Hàng không quốc tế Long Thành; cầu Cát Lái; đường vành đai 3; đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, Bến Lức - Long Thành, Biên Hòa - Vũng Tàu... Lĩnh vực giáo dục và đào tạo được triển khai hiệu quả, các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa, nghệ thuật, thể thao, du lịch diễn ra sôi động, phong phú; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, an sinh xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường, quốc phòng - an ninh được củng cố, trật tự xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, dân vận và chính quyền đạt nhiều kết quả tích cực; chăm lo phát triển văn hóa - xã hội, giáo dục - đào tạo, việc làm, cải thiện đời sống nhân dân đã góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Bên cạnh đó, tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động phức tạp, khó lường; xuất hiện nhiều yếu tố mới, chưa có tiền lệ, vượt ngoài khả năng dự báo, đặc biệt dịch bệnh Covid-19, xung đột giữa Nga - Ukraine đã ảnh hưởng đến đời sống của người dân và phát triển kinh tế - xã hội; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, tác động lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; an ninh, trật tự, khiếu kiện của công dân từng lúc, từng nơi diễn biến phức tạp; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài cần được giải quyết... đã tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh.

Từ đầu nhiệm cho kỳ đến nay, qua theo dõi các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương ghi nhận có biểu hiện tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ở một số đơn vị, địa phương¹; tình trạng thực hiện các thủ tục hành chính có lúc, có việc còn chậm, hiệu quả chưa cao, nhất là thủ tục về đất đai, quản lý tài nguyên và môi trường; có trường hợp đùn đẩy công việc lên cơ quan cấp trên hoặc sang cơ quan khác hoặc người tiền nhiệm; tình trạng né tránh, cầm chừng trong việc thực hiện các nhiệm vụ như: kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư khiếu nại... Tình trạng thực hiện ở một số dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh chưa đảm bảo tiến độ đề ra; việc giải ngân vốn đầu tư chậm; tình trạng nghỉ việc, bỏ việc của cán bộ, nhân viên y tế; tình trạng một số bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực dẫn đến bị xử lý kỷ luật Đảng, xử lý theo quy định pháp luật.

2. Tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả của tình trạng trên

Tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm chỉ xảy ra ở một số ít cán bộ, công chức, viên chức tại một vài cơ quan, đơn vị và

¹ Một số đơn vị như: UBND các huyện Cẩm Mỹ, Định Quán, Tân Phú, Trảng Bom, Vĩnh Cửu, Long Khánh; Khu bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai, Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai.

không phổ biến. Tuy nhiên, biểu hiện của tình trạng này khó nhận diện do nằm trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức. Những biểu hiện, hành vi này ảnh hưởng đến quá trình xử lý công việc, làm giảm hiệu lực, hiệu quả của công tác chỉ đạo, điều hành; ảnh hưởng đến việc giải quyết hồ sơ, công việc của người dân và doanh nghiệp; làm giảm uy tín của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

II. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm của bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Nguyên nhân khách quan

- Một số văn bản quy định pháp luật trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, quy hoạch, xây dựng, đền bù, tái định cư, định giá đất... chưa thực sự đồng bộ, thống nhất và hoàn thiện, còn chông chéo gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. Việc phân cấp, phân quyền chưa thật sự mạnh mẽ, cơ chế đôn đốc, kiểm tra, giám sát và kiểm soát chưa thực sự hiệu quả.

- Nhiều vấn đề mới nảy sinh, chưa có tiền lệ, chưa được quy định, dễ gây rủi ro, sai sót; chưa có cơ chế, chính sách đủ mạnh để khuyến khích đối với cán bộ, đảng viên và đặc biệt thiếu các cơ chế để bảo vệ cán bộ, đảng viên trong những trường hợp quyết định sáng tạo, đột phá có sai sót.

2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số cấp ủy thiếu chủ động, thiếu quyết tâm trong chỉ đạo, điều hành, chưa bám sát vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch đề ra; đặc biệt là tính nêu gương, trách nhiệm của người đứng đầu của một số người đứng đầu một số đơn vị địa phương chưa cao; năng lực quản lý, điều hành ở một số cấp ủy, chính quyền còn hạn chế; trình độ, năng lực tham mưu, thực thi nhiệm vụ của một số cán bộ, công chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, chưa đáp ứng yêu cầu công việc được giao; tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, sợ trách nhiệm chậm được khắc phục công tác xử lý những vấn đề phát sinh còn chậm, lúng túng. Công tác tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có mặt còn hạn chế; tổ chức thực thi pháp luật, thể chế hóa chính sách có mặt còn chậm; một số cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên thiếu gương mẫu, còn để xảy ra sai phạm bị xử lý kỷ luật, có trường hợp phải xử lý hình sự.

- Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương chưa chủ động, thường xuyên, đồng bộ, chặt chẽ, còn có biểu hiện đùn đẩy, né tránh trong công tác

phối hợp, nhất là trong xây dựng, triển khai, thực hiện các dự án. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành một số cấp ủy, chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu chưa năng động, sáng tạo, quyết liệt; cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính chưa theo kịp yêu cầu nhân dân và doanh nghiệp. Một số cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ còn tâm lý e ngại, sợ sai, sợ trách nhiệm; còn tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc. Việc kiểm tra đôn đốc thực hiện, phát hiện, xử lý vi phạm trên một số mặt chưa kịp thời, kiên quyết, triệt để.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, thu hút cán bộ có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức. Một bộ phận cán bộ chưa chủ động học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự phát triển.

III. Nhiệm vụ, giải pháp nhằm chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm góp phần xây dựng đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thúc đẩy kinh tế - xã hội ở địa phương và ngành mình phát triển

1. Nhiệm vụ, giải pháp về hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật về phát triển kinh tế - xã hội

- Hoàn thiện thể chế, pháp luật để triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp. Các Bộ, ngành Trung ương và cấp tỉnh cần có sự thống nhất và đồng bộ về thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách và quản lý Nhà nước nói chung về phát triển kinh tế - xã hội.

- Quán triệt thực hiện nghiêm túc, đầy đủ Kế hoạch số 262-KH/TU ngày 29/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng trong xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn chặn tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; nhất là siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị trong công tác thực thi pháp luật.

- Tăng cường công tác rà soát các quy định của Trung ương, của tỉnh, đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ về thể chế, cơ chế, quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời tham mưu xử lý các vướng mắc, khó khăn, đề ra các giải pháp phù hợp để đảm bảo cho cán bộ, đảng viên tổ chức thực thi đúng quy định.

2. Nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, xử lý cán bộ, đảng viên sai phạm

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo Quy định số 02-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên nhất là cấp uỷ viên cùng cấp trong việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc; trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và việc giữ gìn phẩm chất đạo đức lối sống; việc thực hiện những điều đảng viên không được làm. Kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý cán bộ, đảng viên khi phát hiện có dấu hiệu né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm mà không dám làm góp phần cảnh báo, răn đe, ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực, củng cố niềm tin từ nhân dân và làm trong sạch uy tín đội ngũ thực thi công vụ. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan kiểm tra đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, cơ quan thanh tra.

- Xử lý nghiêm cá nhân né tránh, đùn đẩy công việc, thoái thác nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm để xảy ra chậm trễ hoặc không quyết định các vấn đề, công việc thuộc thẩm quyền; thực hiện việc luân chuyển, xử lý cán bộ sợ sai, sợ trách nhiệm trong thực thi công vụ; chủ động trong phòng ngừa tình trạng trên. Đồng thời, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

- Đề cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, giải quyết công việc theo đúng quy định; chịu trách nhiệm cá nhân về chất lượng, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của ngành và đơn vị.

3. Nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) và Kế hoạch số 231-KH/TU ngày 12/12/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) về tập trung xây dựng đội ngũ các bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ gắn với thực hiện Nghị

quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương “về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”; Kế hoạch số 265-KH/TU ngày 06/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức tốt, lối sống giản dị, gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật, có nhận thức đúng về vị trí, vai trò của công tác cán bộ, cũng như ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường lãnh đạo xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Phát huy dân chủ, đoàn kết, siết chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ; ngăn ngừa biểu hiện hành vi né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, sợ sai không dám làm. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nêu cao tính tiên phong gương mẫu của đảng viên và trách nhiệm của người đứng đầu ở các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội theo Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 28/10/2021.

- Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh để thực hiện đảm bảo đúng quy định. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực chuyên môn giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức hiểu được trách nhiệm của bản thân trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh về công tác cán bộ². Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo đúng quy định bảo đảm công khai, minh bạch, công tâm, khách quan, toàn diện theo hướng đáp ứng yêu cầu nhiệm

² Quy định số 10-QĐ/TU ngày 05/4/2022 về công tác quy hoạch cán bộ; Quy định số 16-QĐ/TU ngày 12/9/2022 về luân chuyển cán bộ; Quy định số 21-QĐ/TU ngày 07/02/2023 về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý; Quy định số 22-QĐ/TU ngày 15/3/2023 về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử...

vụ cơ bản, lâu dài có tính đến nhu cầu và khả năng phát triển. Khi xem xét bổ nhiệm cán bộ phải dựa trên sản phẩm, kết quả cụ thể, nổi trội của cán bộ trong quá trình công tác. Việc điều động, luân chuyển phải được thực hiện phù hợp với yêu cầu và vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất xây dựng các chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức của các đơn vị đặc thù tham mưu trình cấp có thẩm quyền để giữ chân các cán bộ, công chức, viên chức có tâm huyết, gắn bó với công việc. Thường xuyên rà soát quan tâm thực hiện chế độ chính sách, nâng lương, khen thưởng đối với công chức, viên chức.

- Tiếp tục rà soát kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xem xét xây dựng lại quy chế hoạt động, sắp xếp bộ máy cho phù hợp với số lượng công chức, viên chức được phân bổ; rà soát bố trí công chức, viên chức đảm bảo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt nhằm tạo điều kiện cho công chức, viên chức phát huy được năng lực, sở trường ở các lĩnh vực công tác đảm bảo phù hợp với trình độ chuyên môn.

4. Nhiệm vụ, giải pháp về chế tài xử lý đối với cán bộ có biểu hiện né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm

- Tiếp tục cụ thể hoá phương thức lãnh đạo của Đảng thông qua việc ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình cụ thể để triển khai thực hiện. Nghiêm túc thực hiện công tác tự phê bình và phê bình theo chỉ đạo tại Công văn số 5799-CV/TU ngày 31/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đảng viên, công chức, viên chức hàng năm đúng với thực tế; tránh tình trạng nể nang khi đánh giá, xếp loại. Triển khai và thực hiện nghiêm túc các quy định về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; trong việc tổ chức đánh giá phải đảm bảo đúng chất lượng, khách quan, công tâm, đánh giá đúng thực chất.

- Tăng cường trách nhiệm của tập thể, cá nhân cán bộ, công chức, viên chức trong xử lý công việc; xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của từng vị trí công tác trong cơ quan; nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong từng khâu xử lý công việc; không để xảy ra việc đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; bảo đảm các công việc được phân công phải được xử lý đúng tiến độ, đúng quy định và hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ; kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức, viên chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm, không đáp ứng yêu cầu công việc được cấp có thẩm quyền giao. Chủ động phát hiện những vấn đề nảy sinh, kịp thời động viên, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc xem xét, điều chỉnh, có quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

5. Nhiệm vụ, giải pháp về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy

- Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo và hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, điều hành quản lý Nhà nước. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết của các cấp ủy, tổ chức đảng. Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy trong việc lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng; giữ vững đoàn kết, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; sắp xếp ổn định công tác tổ chức, cán bộ. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thực hiện nghiêm công tác tự phê bình và phê bình, kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đảng viên, công chức, viên chức hàng năm đúng với thực tế.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và quán triệt sâu sắc chủ nghĩa Mác-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa II) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa. Từ đó, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ chủ chốt luôn tiên phong, gương mẫu, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc theo chức trách, nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

- Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) “Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống

chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “Về những điều đảng viên không được làm”; Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm; Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII “về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú”.

- Tiếp tục quán triệt thực hiện tốt Kết luận số 34-KL/TU ngày 07/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Đề án “Nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành trong Đảng bộ tỉnh”, thực hiện tốt, đúng theo bản đăng ký cam kết tu dưỡng, rèn luyện hàng năm; Quy định số 30-QĐ/TU ngày 05/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh”; Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 28/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nêu cao tính tiên phong gương mẫu của đảng viên và trách nhiệm của người đứng đầu ở các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội”; Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 31/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 1031-QĐ/TU ngày 16/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy định trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Kết luận số 429-KL/TU ngày 30/5/2023 của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị sơ kết 2 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

IV. Đề xuất, kiến nghị

Để khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm và tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác trong thời gian tới, tỉnh Đồng Nai kiến nghị, đề xuất một số nội dung sau:

1. Kiến nghị các cơ quan Trung ương rà soát, ban hành hệ thống văn bản đảm bảo đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất; quan tâm, đổi mới chế độ chính sách tiền lương, đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo yên tâm công tác; quy định cụ thể trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí việc làm

từ Trung ương đến địa phương đảm bảo mỗi cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đầy đủ chức, trách nhiệm vụ được giao.

2. Đề xuất cấp có thẩm quyền đánh giá tình hình chính trị, kinh tế, xã hội thực tế của địa phương và khối lượng công việc thực tế của từng vị trí việc làm, nghiên cứu xác định biên chế cần thiết cho từng vị trí việc làm từ đó bổ sung, phân bổ biên chế phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

3. Đề xuất Chính phủ sớm ban hành quy định về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám sáng tạo, đột phá vì lợi ích chung nhằm cụ thể hóa Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung đề cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức yên tâm thực thi nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo thực trạng và nhiệm vụ, giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, phụ trách. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai kính báo cáo Ban Nội chính Trung ương.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Trung ương.
- Các đ/c TVTU,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- CP.VPTU- T5, C3,
- Lưu VPTU.

T5-M3T/BC355/22

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Quản Minh Cường